TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 196/2024/QĐST-HNGĐ	*Tây Hồ, ngày 05 tháng 07 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 và khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 180/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 06 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Bùi Ngọc D, sinh năm 1992

Người yêu cầu: Anh Nguyễn Đăng H, sinh năm 1991

Cùng ĐKTT: Số nhà 4 ngõ 460 T, phường B, quận Tây Hồ, Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Ngọc D và anh Nguyễn Đăng H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu trước và đăng ký kết hôn ngày 03/01/2014 tại UBND phường B, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội; xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Nay, anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần được công nhận.

[2] Về con chung: Chị Bùi Ngọc D và anh Nguyễn Đăng H xác nhận trong thời kì hôn nhân anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Đăng K - sinh ngày 02/05/2014 và Nguyễn Đăng N, sinh ngày 25/6/2017.

Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: Anh H nuôi dưỡng cháu N, chị D nuôi dưỡng cháu K;

Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Chị D, anh H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc các con chung, không ai được cản trở.

Thỏa thuận của anh chị hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên cần được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Bùi Ngọc D và anh Nguyễn Đăng H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Đăng H tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 06 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Ngọc D và anh Nguyễn Đăng H.

1.2 Về con chung: Chị Bùi Ngọc D và anh Nguyễn Đăng H xác nhận trong thời kì hôn nhân anh chị có 02 con chung là cháu cháu Nguyễn Đăng K - sinh ngày 02/05/2014 và Nguyễn Đăng N, sinh ngày 25/6/2027. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: anh H nuôi dưỡng cháu N, chị D nuôi dưỡng cháu K;

Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị D, anh H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

1.3 Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Bùi Ngọc D và anh Nguyễn Đăng H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Đăng H tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002636 ngày 25 tháng 06 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- UBND phường B, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội (số ĐKKH: 2014 ngày 03/01/2014);
- Các đương sự;
- Lưu HS/VP.

THẨM PHÁN

Đào Đức C